

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 09/2024/DS-ST

Ngày 30/01/2024

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Minh Toàn.

* Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Hồng Phượng;

- Ông Huỳnh Văn Hiệp.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: ông Đặng Văn Tài.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên; mở phiên tòa dân sự sơ thẩm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 268/2023/TLST-DS. Ngày 26/10/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 374/2023/QĐST-DS ngày 15/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2024/QĐST-DS ngày 11/01/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Minh T1** (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 10 năm 2023, trong suốt quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Huỳnh Thanh T trình bày:

Vào ngày 10/7/2023, ông Huỳnh Thanh T có thỏa thuận bán tài sản cho ông Huỳnh Minh T1 là 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01, loại xe sản xuất của Nhật Bản với giá bán xe là 270.000.000 đồng. Sau khi hai bên thỏa thuận mua bán xong thì ông Huỳnh Thanh T đã giao xe cuốc cho ông Huỳnh Minh T1, ông Huỳnh Minh T1 nhận xe và thanh toán trước cho ông Huỳnh Thanh T số

tiền 140.000.000 đồng còn lại số tiền 130.000.000 đồng hai bên thỏa thuận đến ngày 10/8/2023 thì ông Huỳnh Minh T1 sẽ tiếp tục trả đủ số tiền còn lại cho ông Huỳnh Thanh T. Hai bên có làm biên nhận trả tiền xe và giao xe có ký tên. Tuy nhiên, đến ngày 10/8/2023, ông Huỳnh Minh T1 không trả số tiền mua xe còn lại như cam kết, ông Huỳnh Thanh T đã nhiều lần đến nhà ông Huỳnh Minh T1 yêu cầu trả tiền thì ông Huỳnh Minh T1 hứa hẹn không thanh toán sau đó thanh toán thêm được 20.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 110.000.000 đồng chưa thanh toán nên Huỳnh Thanh T khởi kiện tại toà án để yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Minh T1 trả số tiền mua xe còn nợ là 110.000.000 đồng, và yêu cầu tiền lãi suất chậm thanh toán theo quy định của pháp luật kể từ ngày 10/8/2023 đến khi toà án giải quyết xong.

- *Đối với bị đơn Huỳnh Minh T1*: Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh *Huỳnh Minh T1* đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh *Huỳnh Minh T1* theo quy định của pháp luật. Anh *Huỳnh Minh T1* đã ký nhận trực tiếp vào biên bản tổng đạt của toà án và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi Tòa án. Theo thủ tục tố tụng, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, triệu tập hợp lệ bị đơn để tham gia nhưng anh *Huỳnh Minh T1* vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không có lý do nên không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Kể từ khi thụ lý đến thời điểm nghị án tại phiên tòa, Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự khi tham gia tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn số tiền mua xe cuộc còn nợ nguyên đơn là 110.000.000 đồng, buộc bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Do các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau để giải quyết tranh chấp nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong vụ án này, nguyên đơn Huỳnh Thanh T yêu cầu bị đơn Huỳnh Minh T1 trả lại số tiền còn nợ do mua tài sản là 01 xe cuộc

04, hiệu HITACHI 100-01 còn nợ chưa thanh toán. Quan hệ pháp luật nêu trên được pháp luật điều chỉnh tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Huỳnh Thanh T thay đổi một phần đơn yêu cầu khởi kiện về các khoản yêu cầu bồi thường, cụ thể: Yêu cầu ông Huỳnh Minh T1 có trách nhiệm thanh toán số tiền do mua bán xe còn nợ là 110.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất. Xét việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết, bị đơn Huỳnh Minh T1 đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét hợp đồng mua bán tài sản của hai bên, mặc dù không được lập thành văn bản nhưng thực tế giữa nguyên đơn Huỳnh Thanh T với bị đơn Huỳnh Minh T1 đã thỏa thuận giao kết hợp đồng mua bán tài sản là 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 đúng như lời trình bày của hai bên và có ký tên xác nhận vào tờ biên nhận viết tay do nguyên đơn cung cấp cho tòa án. Cụ thể là được thể hiện là ông Huỳnh Thanh T có bán 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 cho ông Huỳnh Minh T1 với số tiền là 270.000.000 đồng ông T1 đã trả trước là 160.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 110.000.000 đồng hứa sẽ thanh toán vào ngày 20/8/2023 nhưng đến nay chưa thanh toán. Vì vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn đang tồn tại quan hệ hợp đồng mua bán tài sản hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán tài sản với nhau, phía nguyên đơn Huỳnh Thanh T đã giao 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 cho phía bị đơn Huỳnh Minh T1. Bị đơn cũng đã nhận 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 như đã thỏa thuận và không có ý kiến gì. Căn cứ vào lời trình bày trong suốt quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn Huỳnh Thanh T, căn cứ vào tài liệu chứng cứ là biên nhận xác nhận việc mua bán có chữ ký của các bên của nguyên đơn đã cung cấp có trong hồ sơ vụ án mà bị đơn Huỳnh Minh T1 không có ý kiến phản đối, Hội đồng xét xử khẳng định lời trình bày của

nguyên đơn Huỳnh Thanh T là sự thật, được quy định tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Cụ thể là bị đơn Huỳnh Minh T1 có mua 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 của nguyên đơn Huỳnh Thanh T còn nợ lại số tiền chưa thanh toán là 110.000.000 đồng .

Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp là do bị đơn Huỳnh Minh T1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền mặc dù đã nhận 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 theo đúng quy cách như đã thỏa thuận và không có thắc mắc gì nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đúng như giao kết, rõ ràng bị đơn đã có lỗi và vi phạm hợp đồng nên phải chịu hậu quả về hành vi vi phạm của mình.

Từ những phân tích nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên căn cứ vào Điều 430 và điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thanh T, về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn Huỳnh Minh T1 có nghĩa vụ trả số tiền mua tài sản là 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 còn nợ cho Huỳnh Thanh T là 110.000.000 đồng.

Về lãi suất do nguyên đơn tại phiên tòa có thay đổi yêu cầu khởi kiện ban đầu không yêu cầu tính lãi suất nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cụ thể là: 110.000.000 đồng x 5% = 5.500.000 đồng.

Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã nêu là có căn cứ phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 143, Khoản 3 Điều 144, Khoản 1 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 244 Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 430 và điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thanh T về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với bị đơn Huỳnh Minh T1.

Buộc Huỳnh Minh T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Huỳnh Thanh T số tiền mua tài sản là 01 xe cuốc 04, hiệu HITACHI 100-01 còn nợ là 110.000.000 đồng

Khi bản án có hiệu lực pháp luật nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm ông Huỳnh Minh T1 phải chịu là: 5.500.000 đồng. Nguyên đơn Huỳnh Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Huỳnh Thanh T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.795.650 đồng theo Biên lai thu tiền số 0010377 ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên

Nguyễn Minh Toàn